

# LUẬT PHÒNG CHỐNG BẠO LỰC GIA ĐÌNH PHÁT HUY MẶT TÍCH CỰC VÀ KHẮC PHỤC NHỮNG HẠN CHẾ, BẤT CẬP

✍ TS. Nguyễn Quang Tác

● **TÓM TẮT:** Mặc dù Luật Phòng, chống bạo lực gia đình đã được ban hành nhằm bảo vệ các thành viên trong gia đình và xây dựng môi trường sống an toàn, lành mạnh, nhưng trên thực tế, việc thực thi luật vẫn còn nhiều bất cập. Không ít quy định mang tính hình thức, thiếu tính khả thi, dẫn đến hiệu quả phòng ngừa và xử lý các hành vi bạo lực gia đình chưa đạt như kỳ vọng. Sự chậm trễ trong triển khai, thiếu nguồn lực, và nhận thức xã hội chưa đầy đủ khiến cho nhiều nạn nhân vẫn chưa được bảo vệ một cách đúng nghĩa... Bài viết mong muốn đưa đến cho người đọc những hiểu biết và nhận thức đầy đủ hơn về thực tế bạo lực gia đình và về Luật Phòng chống bạo lực gia đình; đồng thời có một số đề xuất nhằm hoàn thiện hơn cả về pháp luật và về hiệu quả thực thi...

● **Từ khóa:** Phòng chống bạo lực gia đình, hạn chế bất cập của Luật, hành vi bạo lực gia đình, nguyên tắc phòng chống bạo lực.

● **ABSTRACT:** Although the Law on Prevention and Control of Domestic Violence has been enacted to protect family members and create a safe, healthy living environment, in practice, the implementation of the law still faces many shortcomings. Many provisions are formal, lacking feasibility, which leads to the law's limited effectiveness in preventing and addressing domestic violence. Delays in implementation, lack of resources, and insufficient public awareness have resulted in many victims still not receiving proper protection. This article aims to provide readers with a fuller understanding and awareness of the reality of domestic violence and the Law on Prevention and Control of Domestic Violence, as well as propose some recommendations to improve both the law and its implementation effectiveness.

● **Keywords:** Domestic violence prevention, limitations of the law, domestic violence behaviors, principles of domestic violence prevention.

Ngày nhận bài: 02/9/2025      Ngày bình duyệt: 23/9/2025      Ngày duyệt đăng: 26/9/2025

## VỀ VẤN ĐỀ BẠO LỰC GIA ĐÌNH

Bạo lực gia đình là một dạng thức của bạo lực xã hội, là “hành vi cố ý của thành viên gia đình gây tổn hại hoặc có khả năng

gây tổn hại về thể chất, tinh thần, kinh tế đối với thành viên khác trong gia đình” (Điều 1 Luật Phòng, chống bạo lực gia đình 2007). Gia đình là tế bào của xã hội, là hình

thức thu nhỏ của xã hội nên bạo lực gia đình có thể coi là hình thức thu nhỏ của bạo lực xã hội với nhiều dạng thức khác nhau. Xét về hình thức, có thể chia bạo lực gia đình thành các hình thức chủ yếu sau:

- *Bạo lực về thể chất*: là hành vi ngược đãi, đánh đập thành viên gia đình, làm tổn thương tới sức khỏe, tính mạng của họ.

- *Bạo lực về tinh thần*: là những lời nói, thái độ, hành vi làm tổn thương tới danh dự, nhân phẩm, tâm lý của thành viên gia đình.

- *Bạo lực về kinh tế*: là hành vi xâm phạm tới các quyền lợi về kinh tế của thành viên gia đình (quyền sở hữu tài sản, quyền tự do lao động).

- *Bạo lực về tình dục*: là bất kỳ hành vi nào mang tính chất cưỡng ép trong các quan hệ tình dục giữa các thành viên gia đình, kể cả việc cưỡng ép sinh con.

Mỗi hình thức bạo lực có thể được biểu hiện dưới nhiều hành vi khác nhau. Luật Phòng, chống bạo lực gia đình đã quy định các hành vi bạo lực bao gồm: Hành hạ, ngược đãi, đánh đập hoặc hành vi cố ý khác xâm hại đến sức khỏe, tính mạng; Lãng mạ hoặc hành vi cố ý khác xúc phạm danh dự, nhân phẩm; Cô lập, xua đuổi hoặc gây áp lực thường xuyên về tâm lý gây hậu quả nghiêm trọng; Ngăn cản việc thực hiện quyền, nghĩa vụ trong quan hệ gia đình giữa ông, bà và cháu; giữa cha, mẹ và con; giữa vợ và chồng; giữa anh, chị, em với nhau; Cưỡng ép quan hệ tình dục; Cưỡng ép tảo hôn; cưỡng ép kết hôn, ly hôn hoặc cản trở hôn nhân tự nguyện, tiến bộ; Chiếm đoạt, huỷ hoại, đập phá hoặc có hành vi khác cố ý làm hư hỏng tài sản riêng của thành viên khác trong gia đình hoặc tài sản chung của các thành viên gia đình; Cưỡng ép thành viên gia đình lao động quá sức, đóng góp tài chính quá khả năng của họ; kiểm soát thu nhập của thành viên gia đình nhằm tạo ra tình trạng phụ thuộc về tài chính; Có hành vi trái pháp luật buộc thành viên gia đình ra khỏi chỗ ở.

Theo quy định tại Khoản 1 Điều 3 Luật Phòng, chống bạo lực gia đình, nguyên tắc phòng, chống bạo lực gia đình gồm: “*Kết hợp và thực hiện đồng bộ các biện pháp phòng, chống bạo lực gia đình, lấy phòng ngừa là chính, chú trọng công tác tuyên truyền, giáo dục về gia đình, tư vấn, hòa giải phù hợp với truyền thống văn hoá, phong tục, tập quán tốt đẹp của dân tộc Việt Nam*”. Đây là nguyên tắc chủ đạo trong phòng, chống bạo lực gia đình bởi nhiều lý do. Xuất phát từ thực tế quan hệ trong gia đình mang tính khép kín, với các thành viên gia đình cũng như những người xung quanh, việc trong gia đình thì người ngoài ít có cơ hội xen vào. Vì thế những vụ bạo lực gia đình thường khó phát hiện, khi bị phát hiện cũng khó xử lý bởi tâm lý e ngại của nạn nhân và cả những người biết chuyện, và thậm chí nếu xử lý rồi thì khả năng tái diễn cũng rất cao vì để tìm ra biện pháp ngăn chặn phù hợp là không dễ. Các quy định pháp luật khó vươn tới từng gia đình, bởi nhận thức của người dân về vấn đề này còn hạn chế, sự can thiệp thô bạo của pháp luật có thể dẫn tới phá hoại các mối quan hệ các thành viên gia đình. Chính vì vậy, công tác tuyên truyền, giáo dục về gia đình, tư vấn, hòa giải trong vấn đề này là rất quan trọng, góp phần định hướng hành vi của mỗi người: nạn nhân được trang bị kiến thức để tự bảo vệ; người có thể có hành vi bạo lực có thể nhận thức được tính chất, hậu quả của hành vi để tự kiềm chế tốt hơn; những người xung quanh biết được trách nhiệm tham gia phòng chống bạo lực gia đình và có ứng xử phù hợp.

### **LUẬT PHÒNG CHỐNG BẠO LỰC GIA ĐÌNH - NHỮNG ĐIỂM TÍCH CỰC VÀ MỘT SỐ HẠN CHẾ, BẤT CẬP**

Ngày 14/11/2022, tại kỳ họp thứ 4, Quốc hội khóa XV đã thông qua Luật Phòng, chống bạo lực gia đình, gồm 06 chương, 56 điều, quy định về phòng ngừa, ngăn chặn, bảo vệ, hỗ trợ, xử lý vi phạm trong phòng, chống bạo lực gia đình; điều kiện bảo đảm

phòng, chống bạo lực gia đình; quản lý nhà nước và trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, gia đình, cá nhân trong phòng, chống bạo lực gia đình. Luật có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2023.

Luật mới ban hành (2022) có 10 điểm mới so với Luật cũ (2007), bao gồm:

1. Bổ sung thêm nhiều định nghĩa
2. Luật mới từ 01/7/2023 có 16 hành vi bạo lực gia đình và sửa đổi một số hành vi.
3. Mở rộng đối tượng bạo lực gia đình ngoài hôn nhân:
4. Đặt người bị bạo lực gia đình là trung tâm phòng, chống bạo lực gia đình
5. Tháng 6 là tháng hành động quốc gia phòng, chống bạo lực gia đình
6. Bổ sung nhiều quyền của người bị bạo lực gia đình
7. 6 địa chỉ tiếp nhận tin báo, tố giác hành vi bạo lực gia đình
8. Người bạo lực gia đình phải lao động công ích
9. 2 trường hợp công an xã yêu cầu người bạo lực gia đình đến trụ sở làm việc
10. Trình tự giải quyết tin báo, tố giác bạo lực gia đình.

*\* Những điểm tích cực của Luật 2022:*

1. *Mở rộng phạm vi điều chỉnh đối tượng & hành vi bạo lực gia đình:* Luật 2022 bổ sung các đối tượng như: người đã ly hôn; người chung sống như vợ chồng; người là cha, mẹ, con riêng, anh chị em của người đã ly hôn hoặc người chung sống như vợ chồng; người đã từng có quan hệ cha mẹ nuôi / con nuôi. Hành vi bạo lực được định nghĩa rộng hơn, không chỉ giới hạn về thể chất, tinh thần mà còn tính tới bạo lực kinh tế, cưỡng ép chứng kiến bạo lực, bỏ mặc / không chăm sóc, phân biệt đối xử về hình thể, giới, giới tính...

2. *Tiếp cận lấy người bị bạo lực làm trung tâm, nhân quyền:* Luật nhấn mạnh quyền của nạn nhân: được bảo vệ sức khỏe,

tính mạng, danh dự; được bảo vệ bí mật nơi tạm lánh; được trợ giúp pháp lý, xã hội, tư vấn tâm lý. Bổ sung điều luật về “quyền và trách nhiệm của người bị bạo lực gia đình” rõ hơn so với trước.

3. *Các biện pháp ngăn chặn, bảo vệ, hỗ trợ được làm rõ & chi tiết hơn:* Quy định cụ thể về trình tự tiếp nhận tin báo / tố giác bạo lực gia đình, tức là có hướng dẫn rõ hơn về cách xử lý khi có tin báo, tố giác. Điều kiện đảm bảo: kinh phí, nhân lực, phối hợp liên ngành được đề cập rõ hơn; nguồn tài chính bảo đảm hoạt động phòng chống bạo lực gia đình được quy định trong ngân sách nhà nước, viện trợ, tài trợ, đóng góp...

4. *Thể chế hóa các chính sách, quan điểm chủ trương của Đảng, Nhà nước:* Luật 2022 được xây dựng để giải quyết những bất cập từ Luật năm 2007; thể chế hóa các Nghị quyết, Chỉ thị, chủ trương liên quan tới gia đình, bình đẳng giới, quyền con người. Bổ sung nguyên tắc phòng, chống bạo lực gia đình; phù hợp hơn với các điều ước quốc tế mà Việt Nam tham gia.

5. *Tăng cường tính khả thi trong thực thi:* Luật 2022 có nhiều quy định rõ hơn về trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân; có quy định về xử phạt vi phạm hành chính; quy định về “bảo vệ”, “ngăn chặn” hành vi bạo lực. Có chỉ đạo rõ hơn trong công tác phối hợp liên ngành và quản lý nhà nước.

*\* Hạn chế, bất cập của Luật và trong quá trình thi hành:*

Mặc dù có nhiều cải tiến, Luật 2022 vẫn còn tồn tại một số vấn đề thực tiễn, bất cập cần được tiếp tục hoàn thiện:

1. *Một số khái niệm mơ hồ, chưa rõ ràng:* Dù các hành vi bạo lực được mở rộng, nhưng việc xác định thế nào là “áp lực thường xuyên về tâm lý”, “cưỡng ép”, “bỏ mặc” vẫn có thể gây tranh cãi trong thực tế khi thu thập chứng cứ. Việc phân biệt giữa bạo lực kinh tế / tinh thần / thể chất nhiều khi thiếu chuẩn mực cụ thể, dẫn tới khác biệt trong áp dụng tại các địa phương. Chưa

rõ ràng về việc xác định “người không có khả năng tự chăm sóc” trong một số trường hợp: người khuyết tật, người già, bệnh tật... các mức độ như thế nào để được coi là “không có khả năng tự chăm sóc”? Có thể dẫn tới việc bị lạm dụng hoặc bỏ sót.

2. *Khả năng thực thi & nguồn lực hạn chế*: Dù Luật quy định kinh phí, nhưng việc bố trí ngân sách thực sự đáp ứng được yêu cầu hay chưa vẫn là vấn đề. Tại địa phương, nhiều nơi ngân sách chỉ là lồng ghép, không có nguồn riêng hoặc chưa đủ để thực hiện các biện pháp hỗ trợ, tư vấn, nơi tạm lánh. Cơ chế nhân lực, đặc biệt ở cấp xã, thôn/tổ dân phố: cán bộ xã, công an xã, tổ dân phố... thường thiếu chuyên môn về tâm lý, hỗ trợ nạn nhân, xử lý xã hội.

3. *Vấn đề phối hợp liên ngành & quản lý nhà nước*: Dù Luật đã quy định về phối hợp, nhưng thực tế triển khai vẫn có sự chông chéo, thiếu thống nhất từ trung ương tới địa phương. Các cơ quan báo cáo, thu thập số liệu chưa liên thông. Trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức trong việc thực thi chưa rõ ràng về chế tài nếu làm không tốt hoặc không triển khai đầy đủ.

4. *Biện pháp bảo vệ & ngăn chặn vẫn có điểm chưa hiệu quả hoặc khó áp dụng*: Biện pháp cấm tiếp xúc: mặc dù có, nhưng trong thực tế nạn nhân có thể bị thiệt hại nếu phải rời nhà, hoặc bị đe dọa khi ra yêu cầu cấm tiếp xúc. Có điểm quy định nặng tính hành chính, yêu cầu đơn, tố giác, người bị bạo lực phải có đơn... đây là rào cản lớn đối với nạn nhân yếu thế. Nơi tạm lánh: chưa có sẵn/ đầy đủ ở mọi khu vực, đặc biệt vùng nông thôn, vùng sâu vùng xa.

5. *Thiếu chế tài mạnh / mâu thuẫn với các luật khác*: Xử phạt hành chính còn nhẹ so với tác động của hành vi bạo lực, đôi khi chưa đủ răn đe. Có mâu thuẫn, chông chéo với Bộ luật Hình sự / các luật khác trong việc định hình xử lý hình sự vs xử lý hành chính trong các mức độ bạo lực khác nhau. Việc bảo vệ bí mật thông tin, nơi tạm lánh đôi khi chưa được đảm bảo trong thực tế (ví dụ

công khai thông tin, truyền thông sai hoặc rò rỉ...), dẫn đến e ngại nạn nhân tố giác.

6. *Văn hóa, nhận thức xã hội và rào cản thực tế*: Bạo lực gia đình nhiều khi được coi là chuyện riêng tư, không tiện can thiệp; nạn nhân đôi khi ngại tố giác vì sợ kỳ thị, nhục nhã; hoặc phụ thuộc kinh tế; thiếu hiểu biết pháp luật. Ở một số nơi, công tác tuyên truyền, giáo dục về quyền con người, bình đẳng giới, phòng chống bạo lực gia đình chưa được thực hiện đều, hiệu quả chưa cao.

7. *Tuy đã có những cập nhật mới và tiến bộ hơn so với Luật cũ, nhưng Luật mới vẫn chưa giải quyết hết các bất cập*. Thể hiện ở một số mặt sau: Vẫn có những quy định chung chung, thiếu chỉ dẫn cụ thể để áp dụng thực tế, khiến việc thi hành bị “nuơng nhẹ”, mang tính hình thức. Một số quy định chưa phù hợp với các đối tượng đặc biệt như trẻ em, người già yếu, người khuyết tật. Ví dụ, về việc lựa chọn nơi ở khi áp dụng lệnh cấm tiếp xúc - trẻ em không thể tự quyết định như người lớn.

8. *Luật có rất nhiều quyền, biện pháp hỗ trợ*: cấm tiếp xúc, biện pháp phục vụ cộng đồng, biện pháp ngăn chặn, hỗ trợ tư vấn, hòa giải, bố trí nguồn lực... Nhưng thực tế, nhiều biện pháp chưa được áp dụng hoặc áp dụng rất hạn chế: thiếu nhân lực, thiếu kinh phí; cán bộ phụ trách hay lực lượng hòa giải chưa được đào tạo chuyên sâu. Nhiều nơi vẫn chỉ tập trung vào tuyên truyền, hòa giải mà không có các hỗ trợ sau hậu quả về tâm lý, y tế, pháp lý cho nạn nhân. Việc xử lý hình sự hay hành vi vi phạm quy định chỉ khi thật nghiêm trọng.

## MỘT SỐ ĐỀ XUẤT, GIẢI PHÁP

Để khắc phục hạn chế của Luật và nâng cao hiệu quả thực thi pháp luật, cần xem xét thực hiện những đề xuất, giải pháp sau đây:

1. *Tăng cường tuyên truyền, giáo dục về nhận thức*: Đưa nội dung về bạo lực gia đình, bình đẳng giới, quyền con người vào chương trình giáo dục phổ thông và đào tạo

cộng đồng. Chiến dịch truyền thông mạnh mẽ ở cấp địa phương, nơi dân cư vùng sâu vùng xa. Tích cực hơn trong giáo dục, truyền thông về bình đẳng giới, về quyền của nạn nhân và nghĩa vụ gia đình; hướng đến sự thay đổi từ nhận thức cộng đồng, đặc biệt vùng nông thôn, vùng dân tộc thiểu số.

*2. Xây dựng hệ thống hỗ trợ toàn diện cho nạn nhân:* Cơ sở tạm lánh, đường dây nóng; tư vấn pháp lý, tư vấn tâm lý. Hỗ trợ kinh tế cho nạn nhân nếu họ phải rời bỏ nơi ở, mất công ăn việc làm do rời xa người gây hại.

*3. Chế tài mạnh hơn, xử lý nghiêm vi phạm:* Rà soát lại các mức độ xử phạt hành chính - hình sự để đảm bảo tính răn đe. Đảm bảo lệnh cấm tiếp xúc được thực hiện nhanh chóng, hiệu quả, có giám sát. Luật mới đã ban hành lệnh cấm tiếp xúc và biện pháp giám sát - cần đôn đốc, kiểm tra việc áp dụng.

*4. Phối hợp liên ngành và trách nhiệm địa phương:* Chính quyền địa phương, hội phụ nữ, đoàn thể xã hội, y tế, tư pháp phối hợp trong phát hiện, hỗ trợ, xử lý vụ việc. Cán bộ thôn, bản, tổ dân phố cần có vai trò chủ động hơn trong việc phát hiện, can thiệp sớm. Quy định rõ trách nhiệm cá nhân của người đứng đầu cơ quan khi không thực hiện nhiệm vụ; có chế tài cụ thể. Thiết lập cơ quan điều phối quốc gia hoặc trung ương chuyên trách để đảm bảo thống nhất chính sách, hướng dẫn, số liệu; kết nối cơ quan trong địa phương.

*5. Kiểm tra, giám sát thực thi luật:* Đưa việc thực thi luật phòng chống bạo lực gia đình vào chỉ tiêu đánh giá của cán bộ, chính quyền các cấp. Có báo cáo định kỳ về số vụ phát hiện, xử lý, hỗ trợ nạn nhân, kể cả số vụ không đến mức tố tụng hình sự mà vẫn phải hỗ trợ.

*6. Củng cố, làm rõ hơn các định nghĩa, tiêu chí:* Soạn hướng dẫn chi tiết (thông tư, nghị định) để xác định rõ các mức độ bạo lực: tinh thần, kinh tế, thể chất; xác định thế nào là “áp lực thường xuyên”, “không nuôi dưỡng”, “không có khả năng tự chăm

sóc”... Xây dựng tiêu chí đối với nơi tạm lánh, bí mật thông tin, xử lý khi lộ thông tin.

*7. Tăng cường nguồn lực & cơ chế tài trợ:* Bảo đảm ngân sách hàng năm có khoản riêng cho phòng chống bạo lực gia đình, không chỉ “lồng ghép”. Xây dựng mạng lưới nơi tạm lánh, trung tâm hỗ trợ nạn nhân ở các vùng miền, đặc biệt vùng khó khăn. Đào tạo cán bộ cơ sở, người làm hòa giải, cán bộ xã, viên chức y tế, chức năng “tư vấn tâm lý, xã hội”, nâng cao kỹ năng xử lý vụ việc bạo lực gia đình (ghi nhận, thu thập chứng cứ, hỗ trợ tâm lý, định hướng pháp luật cho người bị hại).

*8. Chế tài và biện pháp bảo vệ mạnh hơn:* Xem xét nâng mức xử phạt hành chính, hoặc chế độ khung để đảm bảo răn đe. Rút ngắn thủ tục tố giác, đơn giản hóa việc yêu cầu áp dụng biện pháp cấm tiếp xúc, cấm xâm phạm; đặc biệt bảo đảm an toàn cho nạn nhân khi thực hiện các biện pháp này. Tăng cường quyền tiếp cận dịch vụ hỗ trợ: y tế, tư vấn tâm lý, pháp lý, nơi tạm lánh, trợ giúp về tài chính nếu cần.

Luật Phòng, chống bạo lực gia đình 2022 là một bước tiến quan trọng trong việc xây dựng một xã hội văn minh, công bằng và nhân ái, thể hiện sự quan tâm sâu sắc của Nhà nước đối với quyền con người và hạnh phúc gia đình. Những mặt tích cực của luật đã góp phần nâng cao nhận thức cộng đồng, bảo vệ kịp thời nạn nhân và răn đe các hành vi bạo lực. Tuy nhiên, bên cạnh đó vẫn còn tồn tại những bất cập cả trong Luật và trong việc thực thi, trong nhận thức xã hội. Để khắc phục những hạn chế này, cần có sự phối hợp đồng bộ giữa các cơ quan chức năng, sự hoàn thiện về mặt pháp lý, cũng như tăng cường công tác truyền thông, giáo dục và hỗ trợ tâm lý - pháp lý cho các đối tượng liên quan. Chỉ khi toàn xã hội cùng chung tay, Luật Phòng, chống bạo lực gia đình mới thực sự phát huy hiệu quả và trở thành “lá chắn” vững chắc bảo vệ tổ ấm của mỗi gia đình Việt Nam./.